

Số: /KH-TCTĐA06

Duy Tiên, ngày tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”

Thực hiện Kế hoạch số 63/KHPH-TCTĐA06/CP-TCTĐA06HN, ngày 07/7/2023 của Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Hà Nam về phối hợp Triển khai thực hiện các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại tỉnh Hà Nam; Công văn số 67/CV-TCT, ngày 01/8/2023 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch phối hợp số 63/KHPH-TCTĐA06/CP-TCTĐA06 HN, Tổ công tác Đề án 06 thị xã Duy Tiên ban hành Kế hoạch Triển khai thực hiện các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP và Chỉ thị số 05/CT-TTg tại tỉnh Hà Nam trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

2. Phát huy vai trò của Tổ công tác Đề án 06 tại cơ sở là "hạt nhân" trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

3. Tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06. Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

4. Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNelD để ứng dụng phát triển công dân số địa bàn thị xã trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy

thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

5. Quá trình triển khai thực hiện phải thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại địa phương.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Kế hoạch được triển khai bằng 43 Mô hình cụ thể.
2. Đối tượng, phạm vi triển khai: Thị xã Duy Tiên.
3. Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2023 và các năm tiếp theo.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp Dịch vụ công trực tuyến (bao gồm 05 mô hình)

1.1. Mô hình 1: Triển khai 53 Dịch vụ công thiết yếu.

Triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06/CP.

1.2. Mô hình 2: Tự động hóa bộ phận giải quyết thủ tục hành chính, Bộ phận Một cửa các cấp thông qua tương tác Kiosk

- Mục tiêu: Người dân tiến hành Dịch vụ công thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk không cần tiếp xúc trực tiếp với cán bộ tiếp nhận và trả kết quả.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã, phối hợp các đơn vị nghiệp vụ, doanh nghiệp triển khai giải pháp Kiosk tự động phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

+ Văn phòng HĐND & UBND thị xã chủ trì, phối hợp Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, các đơn vị liên quan đầu tư thiết bị Kiosk và lựa chọn các đơn vị triển khai trên địa bàn thị xã.

+ Công an thị xã, Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành.

- Lực lượng triển khai: Công an thị xã, Văn phòng HĐND & UBND thị xã, Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, doanh nghiệp.

- Thời gian triển khai: 03 tháng sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh.

- Công cụ triển khai: Kiosk tự động hóa thông qua các Kiosk tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của thị xã và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của các xã, phường.

1.3. Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 Dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy

- Mục tiêu: rà soát triển khai các Dịch vụ công bảo đảm điều kiện dữ liệu được "làm sạch" và được xác minh tại cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư (CSDLQG về DC) để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã và các cơ quan, ban, ngành ra soát, lựa chọn các thủ tục hành chính đề xuất không sử dụng hồ sơ giấy; tổ chức triển khai vận hành trong hệ thống Bộ phận Một cửa trên địa bàn thị xã.

+ Công an thị xã chủ trì, phối hợp các đơn vị nghiệp vụ hỗ trợ công nghệ số hóa, “làm sạch” và xác minh dữ liệu.

+ Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã chủ trì, phối hợp Công an thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan, doanh nghiệp, các đơn vị nghiệp vụ nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm điều kiện triển khai các thủ tục hành chính không giấy tờ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thị xã.

+ Công an thị xã, Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành.

- Lực lượng triển khai: Công an thị xã phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp.

- Thời gian triển khai: Trong năm 2023 và năm 2024.

- Công cụ triển khai:

+ APP công dân số.

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

1.4. Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số

- Mục tiêu: Tạo kho dữ liệu, tài liệu cá nhân; tích hợp với VNeID, kết quả chứng thực điện tử của người dân có giá trị pháp lý để tái sử dụng thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính.

Tiện lợi cho người dân trong việc nộp thủ tục hành chính, tái sử dụng được giấy tờ. Tiết kiệm chi phí đi lại, thời gian của công dân, doanh nghiệp thay vì phải đi chứng thực bản giấy và nộp giấy tờ chứng thực giấy tờ có thể chứng thực điện tử để lưu trữ, tái sử dụng nhiều lần và nộp hồ sơ trực tuyến (VD: giấy khám sức khỏe điện tử, bằng cấp chứng thực bản điện tử).

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp triển khai giải pháp.

+ Theo chỉ đạo, hướng dẫn của các sở, ngành: thực hiện số hóa, chứng thực tài liệu điện tử cho công dân, tổ chức để lưu trữ điện tử trên ứng dụng của Bộ Công an, các ứng dụng số khác; tích hợp Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

+ Phòng Văn hoá và Thông tin phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp triển khai thực hiện.

- Lực lượng triển khai:

Công an thị xã và các cơ quan, ban, ngành, Tổ công tác Đề án 06 thị xã; Tổ công tác Đề án 06 các xã, phường.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử.

+ Phần mềm chuyên ngành chứng thực điện tử.

1.5. Mô hình 5: Triển khai cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên VNeID

- Mục tiêu: Với ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID bảo đảm thuận tiện, dễ sử dụng, tiết kiệm chi phí nguồn nhân lực.

- Phân công nhiệm vụ: Công an thị xã chủ trì, phối hợp các đơn vị nghiệp vụ thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

2. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế-xã hội (bao gồm 17 mô hình)

2.1. Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID

- Mục tiêu: 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip điện tử hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Y tế chủ trì, các Bệnh viện, Cơ sở khám, chữa bệnh, phối hợp với Công an thị xã và các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm khám, chữa bệnh để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Phòng Y tế thị xã, các cơ sở khám, chữa bệnh đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên thẻ CCCD gắn chip điện tử tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn thị xã.

- Lực lượng triển khai:

+ Công an thị xã, phòng Y tế thị xã, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã.

+ Các cơ sở khám chữa bệnh và các doanh nghiệp.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023 (theo kết quả đầu tư thiết bị đọc QR, chip).

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh vận hành.

2.2. Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ

- Mục tiêu: Người dân tiến hành đăng ký khám chữa bệnh thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã, phối hợp các đơn vị nghiệp vụ hỗ trợ tích hợp xác thực định danh bằng thông tin từ thẻ CCCD gắn chip điện tử.

+ Phòng Y tế thị xã chủ trì, lựa chọn đơn vị để triển khai thực hiện.

- Lực lượng triển khai: Phòng Y tế thị xã, các cơ sở khám, chữa bệnh triển khai thực hiện.

- Thời gian triển khai thực hiện: Trong năm 2023 và năm tiếp theo.

- Công cụ triển khai:

- + Phần mềm quản lý bệnh viện.

- + Kiosk: Tự động hóa thông qua các Kiosk tại các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai thực hiện.

2.3. Mô hình 8: Triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng

- Mục tiêu: Các tổ chức hành nghề công chứng, phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện công chứng, chứng thực hợp đồng giao dịch bảo đảm điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip điện tử hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

- Phân công nhiệm vụ:

- + Phòng Tư pháp thị xã chủ trì triển khai.

- + Phòng Tư pháp thị xã khuyến khích, hướng dẫn các tổ chức hành nghề công chứng triển khai lắp đặt và sử dụng thiết bị đọc QR, đọc chip trên thẻ CCCD tại đơn vị mình.

- Công an thị xã chủ trì, phối hợp phòng Văn hoá và Thông tin, các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm công chứng, chứng thực để sử dụng các loại đầu lọc.

- + Công an thị xã, phối hợp phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, các đơn vị nghiệp vụ đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

- + Phòng Tư pháp thị xã, các tổ chức hành nghề công chứng và doanh nghiệp.

- + Công an thị xã, phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/11/2023

- Công cụ triển khai:

- + VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

- + Phần mềm công chứng, chứng thực được vận hành.

2.4. Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại khách sạn, căn hộ, biệt thự, nhà nghỉ, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; nhà trọ, nhà khách, nhà công vụ

- Mục tiêu: Các cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng

ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Du lịch thị xã Duy Tiên.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã chủ trì tổ chức triển khai tại các cơ sở kinh doanh lưu trú trên địa bàn.

+ Công an thị xã phối hợp các đơn vị nghiệp vụ triển khai phần mềm thông báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với với CSDLQG về DC.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở lưu trú trên địa bàn thị xã.

+ Công an thị xã và phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: Phần mềm ASM, VNeID quét mã tại các cơ sở kinh doanh lưu trú phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.5. Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại nhà cho thuê, nhà ở trong khu công nghiệp

- Mục tiêu: Nhà cho thuê, nhà ở trong khu công nghiệp sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác quản lý của Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Hà Nam, Trung tâm phát triển cụm công nghiệp thị xã và bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã phối hợp các đơn vị nghiệp vụ triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với với CSDLQG về DC.

+ Công an thị xã chủ trì tổ chức triển khai tại nhà cho thuê; nhà ở trong Khu Công nghiệp.

+ Công an thị xã phối hợp các đơn vị nghiệp vụ triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với với CSDLQG về DC.

+ Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Hà Nam, Trung tâm phát triển cụm Công nghiệp thị xã khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai: Các Khu, cụm Công nghiệp trên địa bàn thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: Phần mềm ASM, VNeID quét mã tại nhà cho thuê, nhà ở trong Khu, cụm Công nghiệp.

2.6. Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám, chữa bệnh

- Mục tiêu: Các cơ sở khám, chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá

nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của phòng Y tế thị xã.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã chủ trì tổ chức triển khai tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Công an thị xã phối hợp các đơn vị nghiệp vụ triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Phòng Y tế khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Công an thị xã, Phòng Y tế thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: Phần mềm ASM, VNeID quét mã tại các cơ sở khám, chữa bệnh phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.7. Mô hình 12: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài

- Mục tiêu: Các nhà xe khách đường dài sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã phối hợp các đơn vị nghiệp vụ triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai thác lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an thị xã chủ trì, quản lý hành khách lưu trú, kết nối với dân cư hỗ trợ công tác phân tích dữ liệu lưu trú và kịp thời phát hiện đối tượng truy nã.

- Lực lượng triển khai: Các nhà xe khách.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023 (Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương)

- Công cụ triển khai: Phần mềm ASM, VNeID.

2.8. Mô hình 13: Triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại điểm du lịch, khu du lịch

- Mục tiêu: Triển khai tại một số điểm du lịch, khu du lịch phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh, trật tự.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, phối hợp các phòng nghiệp vụ thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp triển khai giải pháp kết nối tại một số điểm du lịch có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về dân cư.

+ Công an thị xã triển khai giải pháp kiểm soát người ra vào các điểm du lịch, khu du lịch, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

+ Các điểm du lịch, khu du lịch;

+ Phòng Văn hóa và thông tin, Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: Giai đoạn 1 trước 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID: Xác thực định danh điện tử để quản lý đối tượng.

2.9. Mô hình 14: Triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại khu công nghiệp

- Mục tiêu: Triển khai tại các Khu Công nghiệp phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh, trật tự.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Ban Quản lý các khu Công nghiệp chủ trì, phối hợp với Phòng văn hoá và Thông tin, các đơn vị nghiệp vụ triển khai các giải pháp kiểm soát ra, vào tại các Khu Công nghiệp có kết nối đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an thị xã triển khai giải pháp kiểm soát người ra/vào tại các Khu Công nghiệp, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Khu công nghiệp trên địa bàn;

+ Phòng Văn hóa và Thông tin, Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: VneID: Xác thực định danh điện tử để quản lý đối tượng.

2.10. Mô hình 15: Triển khai giải pháp kiểm soát ra vào tại Nhà ga đường sắt.

- Mục tiêu: Triển khai tại các nhà ga phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh, trật tự.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa và thông tin phối hợp với các phòng nghiệp vụ thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, phòng Quản lý đô thị thị xã và các cơ quan, đơn vị, lực lượng có liên quan triển khai giải pháp kiểm soát người ra/vào tại nhà ga có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an thị xã, phối hợp các đơn vị nghiệp vụ triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại nhà ga, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

+ Các nhà ga.

+ Công an thị xã, phối hợp phòng Văn hóa và Thông tin, phòng Quản lý đô thị thị xã và các đơn vị có liên quan thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023 (Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương).

- Công cụ triển khai: Vneid: Xác thực định danh để quản lý đối tượng.

2.11. Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (cơ sở cầm đồ; dịch vụ bảo vệ; cơ sở khác)

- Mục tiêu: Khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử bảo đảm chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp giải pháp, máy móc, thiết bị, bảo đảm an ninh, an toàn hiệu quả khi triển khai.

+ Công an thị xã tổ chức triển khai kế hoạch, các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự triển khai sử dụng.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

+ Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/11/2023.

- Công cụ triển khai: VneID: Xác thực định danh để quản lý đối tượng.

2.12. Mô hình 17: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe

- Mục tiêu: Triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Trung tâm đào tạo, sát hạch triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe, điều chỉnh phần mềm quản lý Trung tâm thi bằng lái xe để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Công an thị xã, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

+ Công an thị xã, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023 (Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương)

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý Trung tâm thi bằng lái xe của các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe vận hành.

2.13. Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội

- Mục tiêu: Sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, định danh xác thực điện tử VNeID để xác minh các phương tiện

vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ trì, chỉ đạo lực lượng Công an xã, phường, phối hợp với phòng Văn hoá và Thông tin sử dụng hệ thống camera AI phát hiện các hành vi về vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn thị xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp tài liệu, tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp Hệ thống CSDLQG Về DC, xác thực định danh điện tử và Cơ sở dữ liệu quản lý, đăng ký phương tiện. Phối hợp các doanh nghiệp có liên quan tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe, khai thác dữ liệu để xác định chủ phương tiện vi phạm.

+ Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp phát triển chức năng hỗ trợ người vi phạm xác nhận hành vi vi phạm trên App công dân số và nộp phạt trực tuyến, phối hợp Công an thị xã tích hợp với VNeID.

+ Công an thị xã, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã phối hợp các đơn vị nghiệp vụ đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Công an thị xã phối hợp phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, UBND các xã, phường.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023 và những năm tiếp theo

- Công cụ triển khai:

+ VneID: Xác thực danh tính đối tượng vi phạm.

+ APP Công dân số (Khi có).

2.14. Mô hình 19: Triển khai sử dụng CCCD gắn chip điện tử quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt.

- Mục tiêu: Triển khai tích hợp vé tàu xe và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ triển khai giải pháp, cung cấp đầu đọc CCCD gắn chip điện tử.

+ Các doanh nghiệp tổ chức thực hiện.

- Lực lượng triển khai:

+ Các nhà xe khách.

+ Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

+ CCCD gắn chip điện tử: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý vé tàu, xe.

2.15. Mô hình 20: Triển khai cho vay tín chấp công dân: Hộ nghèo, người có công

- Mục tiêu: Xác định đúng đối tượng diện được vay tín chấp công dân. Hỗ trợ cho vay đúng đối tượng, tránh gian lận, tạo hồ sơ vay không đúng đối tượng.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã chủ trì triển khai.

+ Công an thị xã chủ trì triển khai giải pháp “làm sạch” thông tin thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

+ Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã tổ chức thực hiện.

- Lực lượng triển khai:

+ Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã.

+ Công an thị xã, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

- Công cụ triển khai: Hệ thống CSDLQG về DC.

2.16. Mô hình 21: Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử

- Mục tiêu: Xác định đúng thí sinh tham gia dự thi, tránh gian lận.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã chủ trì lựa chọn đơn vị triển khai giải pháp và đầu tư mua sắm thiết bị, có phương án bố trí kinh phí thực hiện.

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ xây dựng giải pháp cùng các doanh nghiệp khác.

- Lực lượng triển khai:

+ Các trường học: Mầm non, Tiểu học, Tiểu học và THCS, THCS trên địa bàn.

+ Công an thị xã, phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2024.

- Công cụ triển khai: CCCD gắn chip điện tử.

2.17. Mô hình 22: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số

- Mục tiêu: Giới thiệu, cung cấp sản phẩm thương mại điện tử.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ xây dựng giải pháp trên VNeID và các ứng dụng số của các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.
- Công cụ triển khai: VNeID, CCCD gắn chip điện tử.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (bao gồm 11 mô hình)

3.1. Mô hình 23: Đảm bảo điều kiện công dân số

- Mục tiêu: Triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài khoản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: tài khoản định danh điện tử (VNeID), tài khoản thanh toán điện tử, địa chỉ số, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã chủ trì trong việc khởi tạo và cấp tài khoản định danh điện tử (phần đầu thu nhận đạt 100% tài khoản định danh điện tử đối với người dân đủ điều kiện).

+ Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã chủ trì, phối hợp với các phòng nghiệp vụ thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, chính quyền địa phương hỗ trợ khởi tạo địa chỉ số và tài khoản thanh toán điện tử.

+ Doanh nghiệp phối hợp trong việc cấp phát chữ ký số trong dân, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, chính quyền địa phương phối hợp.

- Lực lượng triển khai:

+ Công an thị xã.

+ Tổ công tác Đề án 06 các cấp và Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID: tạo lập tài khoản định danh điện tử.

+ App công dân số (khi có): số hóa địa chỉ số, tạo lập tài khoản thanh toán điện tử và chữ ký số.

3.2. Mô hình 24: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)

- Mục tiêu: Sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, hệ thống định danh điện tử cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn thị xã.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống.

+ Phòng Văn Hoá và Thông tin chủ trì, phối hợp với các phòng nghiệp vụ thuộc Sở Thông tin và truyền thông, các doanh nghiệp tích hợp hệ thống.

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ, phòng Văn hoá và Thông tin đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Công an phối hợp phòng văn hoá và Thông tin thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

+ App công dân số (Khi có): Các nền tảng chuyển đổi số trên thiết bị di động.

+ Cổng Dịch vụ công, Hệ thống xử lý một cửa, quản lý văn bản và điều hành công việc, nền tảng làm việc số và các hệ thống nền tảng số khác của thị xã Duy Tiên quản lý.

3.3. Mô hình 25: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thị xã (LGSP)

- Mục tiêu: Tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước trong thị xã, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong tỉnh và kết nối tới các nền tảng tích hợp quốc gia.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu đề xuất đầu tư, nâng cấp triển khai đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

+ Công an thị xã phối hợp phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, các đơn vị nghiệp vụ đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Công an thị xã, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ trong công tác triển khai.

+ Cán bộ kỹ thuật các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2013.

- Công cụ triển khai: LGSP.

3.4. Mô hình 26: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước

- Mục tiêu: Tăng cường công tác truyền thông nội bộ bảo đảm cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức thị xã nắm rõ mục tiêu, nội dung, triển khai thành công Đề án 06/CP.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, phối hợp Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao thị xã triển khai công tác truyền thông.

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- Lực lượng triển khai:

+ Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao thị xã.

+ Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai:

+ APP Công dân số (Khi có).

+ Văn bản chỉ đạo, Công thông tin điện tử, mạng xã hội.

3.5. Mô hình 27: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình thị xã, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số

- Mục tiêu: Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án 06/CP.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao thị xã, các ngành, địa phương tổ chức truyền thông qua các loại phương tiện truyền thông khác nhau. Tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông, đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời.

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- Lực lượng triển khai:

+ Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan, xã, phường.

+ Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: Các phương tiện truyền thông.

3.6. Mô hình 28: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống

- Mục tiêu: Cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- Phân công nhiệm vụ: Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu đào tạo theo quy mô 5000 học viên.

- Lực lượng triển khai:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã.

+ Các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường có nhu cầu triển khai thực hiện theo lộ trình.

- Thời gian hoàn thành: 30/10/2023.

3.7. Mô hình 29: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID

- Mục tiêu: Sử dụng VNeID trong công tác tổ giác tội phạm bảo đảm an ninh, trật tự.

- Phân công nhiệm vụ: Công an thị xã chủ trì, phối hợp Phòng Văn Hoá và Thông tin triển khai tổ chức thực hiện.

- Lực lượng triển khai:

- + Công an thị xã, Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã.

- + Tổ công tác Đề án 06 các cấp và Công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: VNeID.

3.8. Mô hình 30: Triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Centrer

- Mục tiêu: Sử dụng VNeID tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài.

- Phân công nhiệm vụ: Công an thị xã, phối hợp Phòng Văn hoá và Thông tin, các đơn vị nghiệp vụ triển khai tổ chức thực hiện.

- Lực lượng triển khai:

- + Công an thị xã, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã.

- + Tổ công tác Đề án 06 các cấp và Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai: VNeID, Call Centrer.

3.9. Mô hình 31: Triển khai hệ thống quản lý trường học

- Mục tiêu: Xác thực thông tin giáo viên và học sinh, cho phép giáo viên đăng nhập tài khoản VNeID (SSO); quản lý điểm, lịch học, dữ liệu ngành, hỗ trợ miễn phí hệ thống thu tiền học phí, thanh toán không dùng tiền mặt...

- Phân công nhiệm vụ:

- + Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã chủ trì, phối hợp phòng Văn hoá và Thông tin, Công an thị xã, đơn vị hỗ trợ để triển khai tổ chức thực hiện.

- + Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ, doanh nghiệp xây dựng và triển khai giải pháp.

- Lực lượng triển khai:

- + Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, Công an thị xã, đơn vị liên quan.

- + Các trường học trên địa bàn thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: Ứng dụng quản lý trường học.

3.10. Mô hình 32: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID

- Mục tiêu: Hiện thị thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID.

- Phân công nhiệm vụ:

- + Công an thị xã chủ trì, phối hợp với phòng Tư pháp thị xã, các đơn vị nghiệp vụ triển khai giải pháp.

+ Phòng Tư pháp thị xã, Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã: Phối hợp tích hợp liên thông qua nền tảng chia sẻ dữ liệu khi được triển khai.

- Lực lượng triển khai:

+ Công an thị xã.

+ Phòng Tư pháp thị xã, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/9/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID.

3.11. Mô hình 33: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID

- Mục tiêu: Trên ứng dụng VNeID cung cấp các thông tin y tế cần thiết về sức khỏe điện tử, thông tin lao động điện tử cần thiết để thiết lập các giao dịch về việc làm. Đây là kênh thông tin chính thức được xác thực để cung cấp thông tin y tế, việc làm cho bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh, doanh nghiệp và người dân về lao động.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thị xã chủ trì, phối hợp với phòng Y tế, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã, các đơn vị nghiệp vụ triển khai giải pháp.

+ Phòng Y tế, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã phối hợp triển khai.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

4. Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ cải cách thủ tục hành chính (03 mô hình)

4.1. Mô hình 34: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ.

- Mục tiêu: Toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên VNeID.

Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã chủ trì, phối hợp các phòng nghiệp vụ thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường, Công an thị xã rà soát, “làm sạch” dữ liệu.

+ Công an thị xã phối hợp phòng Tài nguyên và Môi trường “làm sạch” dữ liệu với CSDLQG về DC, hướng dẫn tích hợp giấy tờ trên App VNeID.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ công tác Đề án 06 các cấp và Tổ Công nghệ số cộng đồng.

+ Công an thị xã, phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Văn hoá và Thông tin thị xã.

- Thời gian hoàn thành: Quý 1/2024.

4.2. Mô hình 35: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC như: lao động – thương binh và xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể... phục vụ cải cách thủ tục hành chính

- Mục tiêu: Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: Lao động - Thương binh và xã hội, các hội, đoàn thể.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã chủ trì, phối hợp Công an thị xã, các đơn vị nghiệp vụ xây dựng, hoàn thiện phần mềm nhập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, hỗ trợ công tác nhập liệu.

+ Các cơ quan, ban, ngành, hội, đoàn thể: Tiến hành thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu theo lĩnh vực.

- Lực lượng triển khai:

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã; các tổ chức hội, đoàn thể.

+ Tổ Đề án 06 các xã, phường

+ Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023

4.3. Mô hình 36: Quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID

- Mục tiêu: Toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như bảo đảm chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất theo hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, phường tạo lập Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội thông qua VNeID, phối hợp với Công an thị xã “làm sạch” dữ liệu.

+ Công an thị xã phối hợp phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã “làm sạch” dữ liệu với CSDLQG về DC.

+ Các doanh nghiệp phối hợp cấp tài khoản thanh toán (Ví điện tử hoặc tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản viễn thông tùy vào nhu cầu của từng đối tượng an sinh xã hội bảo đảm thuận tiện...).

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã tổ chức triển khai chi trả an sinh xã hội sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã phối hợp Công an thị xã, các đơn vị nghiệp vụ triển khai giải pháp hiện thị trạng thái và quản lý chi trả an sinh xã hội trên App công dân số (Khi có) và VNeID.

- Lực lượng triển khai:

- + Tổ công tác Đề án 06 các cấp và Tổ Công nghệ số cộng đồng.
- + Các đơn vị tài chính ngân hàng, ví điện tử.
- + Công an thị xã và phòng Văn hoá và Thông tin thị xã.
- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.
- Công cụ triển khai:
 - + VNeID số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý.
 - + APP Công dân số (Khi có) liên kết hiển thị thông tin quản lý.

5. Nhóm phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (bao gồm 07 mô hình)

5.1. Mô hình 37: Phân tích tình hình dân cư

- Mục tiêu: Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình dân cư trên địa bàn thị xã phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thị xã, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, Văn phòng HĐND & UBND thị xã phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thị xã.

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về dân số, mật độ, phân bố, tôn giáo, dân tộc...; cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã phối hợp Công an thị xã, Văn phòng HĐND & UBND thị xã đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Phòng Văn hoá và Thông tin, phối hợp Văn phòng HĐND & UBND thị xã và Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/11/2023.

- Công cụ triển khai: IOC.

5.2. Mô hình 38: Phân tích tình hình lao động

- Mục tiêu: Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn thị xã phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thị xã, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND & UBND, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thị xã.

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp thị xã hợp với phòng Văn hoá và Thông tin thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp tài liệu mô tả các chỉ

tiêu cần cung cấp về lực lượng lao động theo nhóm tuổi, khu vực thành thị, nông thôn, việc làm, thu nhập...

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Công an thị xã phối hợp phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, các đơn vị nghiệp vụ đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Phòng Văn hoá và Thông tin; Văn phòng HĐND & UBND thị xã; Công an; Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội .

- Thời gian hoàn thành: 30/11/2023.

- Công cụ triển khai: IOC.

5.3. Mô hình 39: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú

- Mục tiêu: Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn thị xã phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thị xã, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp, cơ sở lưu trú tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Công an thị xã phối hợp phòng Văn hoá và Thông tin thị xã kết nối với các đơn vị nghiệp vụ đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

+ Lực lượng triển khai: Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, Văn phòng HĐND & UBND thị xã, Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/11/2023.

- Công cụ triển khai:

+ IOC.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung của thị xã .

5.4. Mô hình 40: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn

- Mục tiêu: Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thị xã phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thị xã, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hoá và Thông tin chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan, các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Công an thị xã phối hợp phòng Văn hoá và Thông tin kết nối với các đơn vị nghiệp vụ trong đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Phòng Văn hoá và Thông tin; Văn phòng HĐND & UBND thị xã, Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/11/2023.

- Công cụ triển khai:

+ IOC.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung của thị xã.

5.5. Mô hình 41: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số

- Mục tiêu: Thông qua cuộc thi giúp các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động về lĩnh vực công nghệ thông tin đóng góp các sáng kiến mới, giải pháp hay để ứng dụng cho Chuyển đổi số quốc gia. Ủy ban nhân dân các xã, phường tạo điều kiện, động lực cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tham gia hưởng ứng cuộc thi và ứng dụng các giải pháp cho địa phương.

- Phân công nhiệm vụ: Công an thị xã chủ trì, phối hợp các đơn vị nghiệp vụ, chuyên gia tư vấn, Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức triển khai.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2024.

- Hiệu quả: Tạo ra các sản phẩm dựa trên dữ liệu mở (dân cư, vi phạm giao thông, giáo dục...).

5.6. Mô hình 42: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC thị xã

- Mục tiêu: Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã chủ trì, đầu tư các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin theo hướng dẫn của Bộ Công an, Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh.

+ Công an thị xã phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ đánh giá các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin trước khi triển khai.

- Lực lượng triển khai:

+ Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, phối hợp phòng nghiệp vụ thuộc Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp và giám sát bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

+ Công an thị xã.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.
- Công cụ triển khai: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC.

5.7. Mô hình 43: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use)

- Mục tiêu: Cung cấp kiến thức về an ninh, an toàn bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối trong quá trình sử dụng, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân phục vụ Chuyển đổi số quốc gia.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, tổ chức các lớp đào tạo tập huấn.

+ Công an thị xã phối hợp với phòng nghiệp vụ - Công an tỉnh và các chuyên gia tư vấn tổ chức triển khai.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2024.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân thị xã, Tổ công tác Đề án 06 thị xã bố trí kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ Công tác triển khai Đề án 06 thị xã thống nhất xây dựng phương án triển khai, tham mưu, báo cáo lãnh đạo.

2. Tổ công tác Đề án 06 thị xã Duy Tiên căn cứ Kế hoạch này chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp và Ủy ban nhân dân các xã, phường, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết để triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, tiến độ thực hiện của các đơn vị, địa phương đối với từng nhóm nhiệm vụ để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

*** Phân công đơn vị chủ trì, triển khai thực hiện 24 mô hình điểm Đề án 06 trong tháng 8 năm 2023, cụ thể như sau:**

+ Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã gồm 13 mô hình: số 1; 23; 24; 25; 26; 27; 28; 35; 37, 38; 39; 40; 43.

+ Công an thị xã gồm 06 mô hình: số 9; 10; 11; 12; 16; 29.

+ Phòng Giáo dục và đào tạo thị xã gồm 02 mô hình: số 21; 31.

+ Phòng Y tế thị xã gồm 01 mô hình: số 6

+ Phòng Tư pháp thị xã gồm 01 mô hình: số 8.

+ Phòng Lao động Thương binh và xã hội gồm 01 mô hình: số 20.

3. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các Mô hình về Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06 thị xã (qua Công an thị xã) trước ngày 12 hàng tháng để tổng hợp.

4. Đầu mối triển khai thực hiện

a) Công an thị xã phụ trách toàn diện Kế hoạch này; có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ Tổ công tác ĐA06 thị xã thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo từng mô hình được phân công.

b) Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã, Công an thị xã, Văn phòng HĐND&UBND thị xã là đầu mối để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Giao Công an thị xã tập hợp kết quả triển khai, thực hiện mô hình tại các cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hà Nam;
- Tổ công tác Đề án 06 tỉnh;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- TT Thị ủy; TT HĐND thị xã;
- Lãnh đạo UBND thị xã; (để chỉ đạo);
- Các thành viên Tổ Đề án 06 thị xã (để chỉ đạo);
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan; (để thực hiện);
- UBND các xã, phường (để thực hiện);
- Lưu: VT, CA.

}
(để báo cáo);

**TỔ CÔNG TÁC ĐỀ ÁN 06
TỔ TRƯỞNG**

**CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Ngô Văn Liên**